TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn
Ông Nguyễn Văn Đang

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Xuân Th1, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1996 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và con bà Tống Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/12/2023 đến ngày 18/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình theo Lệnh tạm giam số 37 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2/ Bùi Xuân Th2, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1988 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân L (đã chết) và con bà Tống Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/12/2023 đến ngày 18/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình theo Lệnh tạm giam số 38 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Bùi Xuân Tr, sinh năm 1985, trú tại: thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

- Người chứng kiến: ông Lê Văn Ng, sinh năm 1979; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 có quan hệ bạn bè chơi với nhau và đều là người sử dụng ma tuý Heroine. Sáng ngày 10/12/2023, Th1 có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đi bộ sang nhà Th2 với mục đích rủ Th2 góp tiền ra thành phố T, tỉnh Ninh Bình mua ma túy về cùng sử dụng. Th1 gặp Th2 ở sân rồi đứng nói chuyện qua lại với nhau. Sau đó, Th1 rủ Th2 "*anh em mình góp tiền mua ma túy về chơi*", Th2 đồng ý. Th1 nói với Th2 *"em không có xe"* thì Th2 nói với Th1 "*để anh mượn xe rồi anh em mình cùng đi"*. Sau đó, Th2 vào trong nhà gặp anh trai là Bùi Xuân Tr hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, BKS 36B3 - 106.60 nói để*"đi có việc"*, anh Tr đồng ý. Th2 dắt xe mô tô BKS 36B3 - 106.60 ra đưa cho Th1 điều khiển chở Th2 đi theo Quốc lộ 1A hướng đến thành phố T để tìm mua ma túy. Khi đi đến thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, Th2 bảo Th1 dừng xe trước cửa hiệu thuốc ven đường để vào mua dụng cụ sử dụng ma túy. Th1 dừng xe và ở ngoài đợi, Th2 xuống xe vào hiệu thuốc mua được 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước Novocain loại 3% với giá 10.000 đồng rồi cất vào túi áo khoác bên phải và lên xe Th1 chở đi đến thành phố T. Trên đường đi, Th1 bàn với Th2 "*Anh em mình mua 500.000 đồng tiền ma tuý*", Th2 đồng ý. Th1 tiếp tục hỏi Th2 "*Anh còn bao nhiêu tiền*" thì Th2 nói "*còn 270.000 đồng*". Th1 điều khiển xe mô tô chở Th2 đến cổng công viên thành phố T thì dừng lại bảo Th2 góp tiền để Th1 mua ma túy. Th2 đưa cho Th1 số tiền 270.000 đồng gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ 50.000 đồng, 01 tờ 20.000 đồng; còn Th1 góp 230.000 đồng. Do chỉ mang theo 07 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để ở túi quần bên phải nên Th1 đã cất 270.000 đồng mà Th2 đưa vào túi quần bên trái và dự định lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng của mình để trả tiền mua ma túy. Để thuận tiện cho việc Th1 trực tiếp giao dịch mua ma túy, Th2 đổi lên ngồi điều khiển xe mô tô chở Th1 đi tìm người bán ma túy. Khi thấy một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ đang đứng cạnh một xe mô tô kiểu dáng Dream ở đầu ngõ 02, đường Tr thuộc tổ 10B, phường B, thành phố T, T1 bảo Th2 dừng xe. Th2 dừng xe cạnh người đàn ông để Th1 hỏi *"có bán ma túy Heroine không"*, người này bảo *"có"* và hỏi Th1 *"mua bao nhiêu"*, Th1 nói *"mua 500.000 đồng"* thì người đàn ông đồng ý và bảo Th1, Th2 đi vào trong ngõ. Th2 điều khiển xe chở Th1 đi theo người đàn ông vào trong ngõ khoảng 50m thì dừng lại. Th2 cũng dừng xe, Th1 ngồi tại xe lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền và đưa lại cho Th1 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài vỏ bao thuốc lá có 01 gói được bọc ngoài bằng mảnh nilon màu trắng. Th1 cầm bao thuốc lá xác định gói bọc ngoài bằng mảnh nilon màu trắng đúng là gói ma túy Heroine rồi lấy ra cầm ở tay trái, còn vỏ bao thuốc lá Thăng Long cầm ở tay phải. Sau khi mua bán ma tuý, người đàn ông bỏ đi còn Th2 điều khiển xe mô tô chở Th1 đi ra đến đầu ngõ 02 đường Trần Phú thì dừng lại để bàn bạc với Th1 tìm chỗ sử dụng ma túy. Đúng lúc này, tổ công tác của Công an thành phố Tam Điệp tuần tra phát hiện và đến yêu cầu kiểm tra căn cước công dân đối

với Th1 và Th2. Th2 xuất trình căn cước công dân mang tên mình, còn Th1 không xuất trình được căn cước công dân và khai tên tuổi địa chỉ. Tổ công tác hỏi Th2 và Th1 có sử dụng ma túy không thì cả hai đều khai là người sử dụng ma túy Heroine và cả hai vừa góp tiền mua được 01 gói ma túy Heroine để cùng sử dụng rồi Th1 tự giác giao nộp 01 gói ma túy Heroine đang cầm ở tay trái. Tổ công tác thu giữ, kiểm tra xác định 01 gói mà Th1 giao nộp có kích thước (2 x 1,5) cm, được bọc ngoài bằng một mảnh nilon màu trắng, bên trong là một mảnh giấy trắng có dòng kẻ ô vuông màu xanh chứa chất bột dạng cục màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó, tổ công tác đưa Th1, Th2 cùng vật chứng, tài sản, đồ vật, giấy tờ đã thu giữ về trụ sở Công an thành phố Tam Điệp lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày 10/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành cân chất bột dạng cục màu trắng do Nguyễn Xuân Th1 giao nộp có khối lượng là 0,12 gam, ký hiệu là M gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định 05/KL - KTHS-MT ngày 17 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1206 gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục IA, số thứ tự 9, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chung cho cả hai bị cáo là Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th1 từ **16 (mười sáu)** đến **19 (mười chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 10/12/2023.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Th2 từ **14 (mười bốn)** đến **17 (mười bẩy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 10/12/2023.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 05/KL - KTHS - MT; mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,0783 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy màu trắng, có dòng kẻ ô vuông màu xanh, kích thước (5,5 x 5, 3) cm;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng;

+ 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 02 (hai) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.

+ 01 mảnh nilon màu trắng là mảnh nilon đã gói, gói ma túy Heroine

- Trả lại cho Nguyễn Xuân Th1 số tiền 3.270.000 đồng.

- Trả lại cho Bùi Xuân Th2 số tiền 8.000 đồng

Trong quá trình điều tra, ông Lê Văn Ng trình bày: khoảng 9 giờ 00 phút ngày 10/12/2023 khi ông đang ngồi quán nước ở cạnh ngõ số 2 đường Trần Phú thì thấy có các anh Công an thành phố Tam Điệp đến để kiểm tra đối với hai người đàn ông đang ngồi trên chiếc xe mô tô đứng ở đầu ngõ số 02 thuộc tổ 10B, phường B, thành phố T. Lúc này ông nghe thấy lực lượng Công an yêu cầu hai người đàn ông xuất trình căn cước công dân để kiểm tra, ông thấy người đàn ông điều khiển xe mô tô xuất trình được căn cước công dân còn người đàn ông ngồi sau không xuất trình được giấy tờ gì. Thấy vậy ông đứng lên và đi lại xem thì được lực lượng Công an mời chứng kiến việc kiểm tra. Tại đây ông thấy một người đàn ông khai tên là Nguyễn Xuân Th1, sinh năm 1996, ở thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa và một người đàn ông nữa khai tên Bùi Xuân Th2, sinh năm 1988, ở thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, lực lượng Công an hỏi Th1 và Th2 có sử dụng ma túy không thì ông thấy cả hai người đều khai có sử dụng ma túy và có góp tiền với nhau để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, ông thấy Th1 tự mở lòng bàn tay trái nên trong có một gói nilon màu trắng Th1 khai nhận là gói ma túy Heroine và tự giác giao nộp cho lực lượng Công an còn Th2 khai nhận đã góp số tiền 270.000đồng cùng với Th1 để đi mua ma túy. Lực lượng Công an kiểm tra gói mà Th1 giao nộp là gói nilon màu trắng, mở ra bên trong có một gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô vuông màu xanh bên trong là chất bột dạng cục màu trắng Th1 và Th2 khai nhận là ma túy Heroine rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó lực lượng Công an đưa Th1 và Th2 và vật chứng về trụ sở Công an thành phố Tam Điệp tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 05/KL - KTHS-MT ngày 17 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: sáng ngày 10/12/2023, Nguyễn Xuân Th1 rủ Bùi Xuân Th2 góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng, Th2 đồng ý và mượn xe mô tô BKS 36B3 - 106.60 để cùng Th1 đi đến thành phố T tìm mua ma túy. Khi đến thành phố T, Th2 góp 270.000 đồng và Th1 góp 230.000 đồng để mua 500.000 đồng ma túy Heroine. Hồi 09 giờ cùng ngày, tại đầu ngõ 2 đường Trần Phú, thuộc tổ 10B, phường B, thành phố T, khi Th1 và Th2 vừa mua được và cất giấu 0,1206 gam ma túy Heroine để cùng sử dụng thì bị Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân các bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử

quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2.

[6] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine thu giữ của các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 khai ngày 10/12/2023 mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Do Th1 và Th2 không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho Th1 và Th2 nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp không đủ căn cứ xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Bùi Xuân Tr cho Bùi Xuân Th2 mượn xe mô tô BKS 36B3 - 106.60, anh Tr không biết Th2 dùng xe mô tô BKS 36B3-106.60 để cùng Th1 đi mua ma túy về sử dụng nên anh Tr không vi phạm pháp luật.

[7] ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 05/KL - KTHS - MT; mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,0783 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy màu trắng, có dòng kẻ ô vuông màu xanh, kích thước (5,5 x 5, 3) cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng; 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. 02 (hai) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng; 01 mảnh nilon màu trắng là mảnh nilon đã gói, gói ma túy Heroine cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 xe môtô biển kiểm soát 36B3 - 106.60 thu giữ của Bùi Xuân Th2 và Nguyễn Xuân Th1, qua điều tra xác định là tài sản của anh Bùi Xuân Tr là anh ruột của bị cáo Th2 cho Th2 mượn lấy phương tiện đi lại. Việc Th1 và Th2 sử dụng chiếc xe môtô trên đi mua ma túy anh Tr không biết. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc xe môtô trên cho anh Bùi Xuân Tr là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0985289366 và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Xuân Th2 là tài sản và giấy tờ hợp pháp của Bùi Xuân Th2. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại xác định không có thông tin gì liên quan đến hành vi phạm tội của Th1 và Th2. Ngày 27/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại điện thoại cùng căn cước công dân mang tên Bùi Xuân Th2 cho anh Tr theo ủy quyền của Th2 là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 3.270.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và số tiền 8.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Xuân Th2, quá trình điều tra xác định là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Th1 số tiền 3.270.000 đồng bị cáo Bùi Xuân Th2 số tiền 8.000 đồng là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chung cho cả hai bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th1 **16 (mười sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 10 tháng 12 năm 2023.

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Th2 **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 10 tháng 12 năm 2023.

2/ ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 05/KL - KTHS - MT; vụ Nguyễn Xuân Th1, sinh năm 1992 và Bùi Xuân Th2, sinh năm 1988 cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 10/12/2023 tại phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,0783 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy màu trắng, có dòng kẻ ô vuông màu xanh, kích thước (5,5 x 5, 3) cm;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã bị bóc một đầu, bên trong không có điếu thuốc lá nào;

+ 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 02 (hai) ống Novocain 3% chưa qua sử dụng.

+ 01 mảnh nilon màu trắng là mảnh nilon đã gói gói ma túy Heroine

- Trả lại cho Nguyễn Xuân Th1 số tiền 3.270.000 đồng.

- Trả lại cho Bùi Xuân Th2 số tiền 8.000 đồng

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo giấy ủy nhiệm chi ngày 05 tháng 01 năm 2024 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

3/Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Th1 và Bùi Xuân Th2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Sở tư pháp
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Tam Điệp
- Cơ quan THAHS Công an TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú